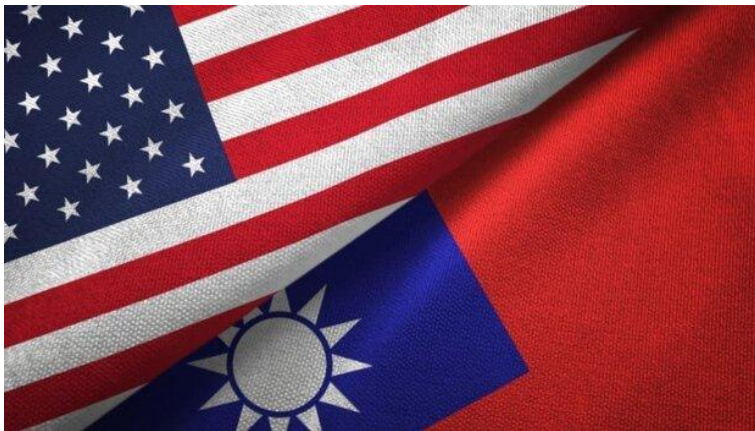


Jude Blanchette và Ryan Hass * - Mỹ cần nghĩ lại cuộc chơi đường dài ở Đài Loan Phần 2. Hết

Nguồn: Jude Blanchette và Ryan Hass, “[The Taiwan Long Game](#),” Foreign Affairs, Tháng 1/tháng 2 năm 2023

Biên dịch: Nguyễn Thị Kim Phụng

12/01/2023



Đọc phần 1: [Tại đây](#)

** Ryan Hass là Nghiên cứu viên cấp cao, Giám đốc về Nghiên cứu Đài Loan, và Giám đốc Chương trình Chính sách Đối ngoại tại Viện Brookings. Từ năm 2013 đến 2017, ông giữ chức trưởng ban phụ trách Trung Quốc, Đài Loan, và Mông Cổ tại Hội đồng An ninh Quốc gia Mỹ.*

PHÒNG THỦ VỮNG CHẮC

Ngay cả khi Tập chưa xem xét việc thống nhất bằng vũ lực, Mỹ vẫn phải thể hiện rằng họ chắc chắn sẽ bảo vệ lợi ích của mình ở Eo biển Đài Loan. Nhưng các quyết định quân sự không được phép định hướng cách tiếp cận tổng thể của Mỹ, như gợi ý của nhiều nhà phân tích và hoạch định chính sách. Có một thực tế không thể chối cãi là không một sức mạnh quân sự bổ sung nào của Mỹ có thể triển khai trong vòng 5 năm tới sẽ làm thay đổi cơ bản cán cân sức mạnh quân sự. Mỹ vẫn sẽ phải dựa vào ngoại giao và một loạt các công cụ khác để cho Bắc Kinh thấy rõ cái giá của thống nhất bằng vũ lực.

Mục tiêu cuối cùng của một chính sách Đài Loan bền vững phải là duy trì hòa bình và ổn định, với trọng tâm là kéo dài lộ trình thống nhất của Bắc Kinh và khiến họ coi việc thống nhất là một kịch bản “của một ngày nào

đó.” Mỹ phải đặc biệt tránh dồn Tập vào chân tường, ngăn chặn tình huống trong đó ông không còn coi Đài Loan là mục tiêu dài hạn mà là một cuộc khủng hoảng sắp xảy ra. Cách tiếp cận khác biệt này đòi hỏi một sự thay đổi khó chịu trong tư duy của nhiều nhà phân tích và hoạch định chính sách, những người cho rằng Mỹ và Trung Quốc đang mắc kẹt trong một cuộc đối đầu không thể tránh khỏi, và xem bất kỳ cân nhắc nào về sự nhạy cảm của Bắc Kinh đều là một hành động nhượng bộ nguy hiểm.

Tuy nhiên, điều đó không có nghĩa là mục tiêu chính sách của Mỹ là tránh chọc giận Bắc Kinh. Không có bằng chứng nào cho thấy việc Mỹ giảm viện trợ cho Đài Loan sẽ làm giảm mong muốn sáp nhập hòn đảo của Trung Quốc, vì mong muốn đó đã là yếu tố cơ bản trong tuyên truyền về sự sáng lập ĐCSTQ. Nhưng thực tế này có nghĩa là Mỹ nên củng cố sự thịnh vượng, an ninh, và sự dẻo dai của Đài Loan theo những cách không khiến họ vô cơ đối đầu với nước láng giềng hùng mạnh đang được cai trị bởi một nhà lãnh đạo ngày càng theo chủ nghĩa dân tộc.

Mỹ nên tập trung củng cố năng lực của Đài Loan để giúp hòn đảo chống lại tất cả những áp lực đang đến từ Trung Quốc: không gian mạng, kinh tế, thông tin, ngoại giao, và quân sự. Nhưng điều quan trọng là Mỹ phải kiên quyết từ chối yêu cầu của Đài Loan trong việc mang lại những biểu tượng chủ quyền cho họ, chẳng hạn như đổi tên cơ quan ngoại giao của Đài Loan tại Mỹ, điều sẽ khiến Bắc Kinh tức giận nhưng chẳng giúp cải thiện an ninh ở Eo biển Đài Loan. Tương tự, các đoàn đại biểu quốc hội nên hướng tới việc thúc đẩy các mục tiêu cụ thể để đảm bảo rằng lợi ích luôn cao hơn chi phí. Mỹ nên phân bổ nguồn viện trợ cho Đài Loan vào các lĩnh vực dễ bị tổn thương, chẳng hạn bằng cách giúp hòn đảo đa dạng hóa dòng chảy thương mại, mua các hệ thống vũ khí phòng thủ phi đối xứng, và dự trữ lương thực, nhiên liệu, thuốc men, và đạn dược mà Đài Loan sẽ cần nếu xảy ra khủng hoảng. Rất dễ ảo tưởng rằng giải pháp cho căng thẳng xuyên eo biển chỉ đơn giản là tăng cường năng lực quân sự của Đài Loan và Mỹ sao cho Bắc Kinh phải chấp nhận đứng sang một bên và để Đài Loan tự đi theo con đường của mình. Trên thực tế, Bắc Kinh sẽ không ngồi yên khi khả năng phòng thủ của Mỹ và Đài Loan ngày càng mạnh hơn. Thật vậy, việc Mỹ biểu dương sức mạnh hải quân trong Khung hoảng Eo biển Đài Loan 1995-1996 đã gây ra hậu quả ngoài ý muốn là kích động một làn sóng đầu tư mới của PLA, theo đó làm giảm ưu thế quân sự của Mỹ. Những nỗ lực hiện tại của Đài Bắc hoặc Washington nhằm chuẩn bị cho xung đột quân sự nên tính đến các phản ứng có thể đoán trước của PLA.

Bất kỳ cách tiếp cận nào nhằm duy trì hòa bình ở Eo biển Đài Loan đều phải bắt đầu bằng việc hiểu vấn đề Đài Loan có ý nghĩa sâu sắc như thế nào về mặt chính trị đối với Trung Quốc. Cần nhớ rằng Khung hoảng Eo biển Đài Loan 1995-96 và căng thẳng gia tăng gần đây liên quan đến chuyến thăm Đài Loan của Pelosi được thúc

đẩy bởi các vấn đề mang tính chính trị cao – chứ không phải do Mỹ bán vũ khí cho Đài Loan, hay ủng hộ Đài Bắc trong các tổ chức quốc tế, hoặc các sáng kiến nhằm tăng cường quan hệ kinh tế song phương. Bài học rút ra là Mỹ có thể hỗ trợ Đài Loan nhiều hơn nếu họ tập trung vào thực chất thay vì công khai chỉ trích dòng quan điểm trong nước của Bắc Kinh, rằng Trung Quốc đang đạt được tiến bộ trong quá trình thống nhất. Chính quyền Trung Quốc chắc chắn vẫn sẽ bức bối khi Mỹ hỗ trợ trong âm thầm, chẳng hạn như mở rộng các cuộc đối thoại quốc phòng giữa Mỹ và Đài Loan, nhưng những hành động này vẫn ở dưới ngưỡng “mất mặt trước công chúng” của Bắc Kinh.

Theo đó, các hành động của Mỹ nên vừa hỗ trợ Đài Loan một cách thực chất, vừa cho Tập Cận Bình không gian trong nước để tuyên bố rằng vẫn có một con đường dẫn đến sự thống nhất sau cùng. Ví dụ về những hành động kiểu này bao gồm tăng cường phối hợp giữa Mỹ và Đài Loan về sự dẻo dai của chuỗi cung ứng, đa dạng hóa thương mại của hòn đảo thông qua đàm phán hiệp định thương mại song phương, tăng cường phối hợp y tế công cộng, cung cấp nhiều vũ khí phòng thủ phi đối xứng hơn cho hòn đảo, và tập hợp các nguồn lực để đẩy nhanh đổi mới trong các công nghệ mới nổi như điện toán lượng tử và trí tuệ nhân tạo. Tất cả những nỗ lực đó sẽ củng cố năng lực của Đài Bắc trong việc đảm bảo sức khỏe, an toàn, và thịnh vượng cho người dân mà không công khai thách thức quan điểm thống nhất của Bắc Kinh.

Ngoài ra, Mỹ cần phải chứng minh chính sách của mình bằng một sự hiện diện quân sự đáng tin cậy ở Ấn Độ Dương-Thái Bình Dương, chú trọng hơn vào các hệ thống vũ khí nhỏ, nằm rải rác trong khu vực, đầu tư nhiều hơn vào các hệ thống tên lửa chống hạm tầm xa. Những khoản đầu tư này có thể củng cố khả năng của Mỹ trong việc ngăn Trung Quốc có cơ hội chiếm Đài Loan nhanh chóng bằng đường quân sự. Và nếu Mỹ âm thầm gửi vũ khí tới khu vực, điều đó sẽ khiến Bắc Kinh nổi giận nhưng lại không cho Trung Quốc lý do để sử dụng vũ lực như một phản ứng thích hợp. Nói cách khác, Mỹ nên làm nhiều hơn và nói ít hơn.

Mỹ cũng nên ngừng xem vấn đề Đài Loan như một cuộc cạnh tranh giữa chủ nghĩa độc tài và dân chủ, như một số quan chức ở Đài Bắc đã thúc giục. Cũng dễ hiểu khi người ta đặt ra khung so sánh này, đặc biệt là sau cuộc xâm lược thảm khốc của Nga vào Ukraine. Người Mỹ sẽ dễ bị thuyết phục về giá trị của một Đài Loan an toàn và thịnh vượng khi đối chiếu bản sắc dân chủ tự do của hòn đảo với tính chuyên chế ngày càng tăng của Bắc Kinh. Tuy nhiên, cách tiếp cận này đã hiểu sai vấn đề. Thách thức đối với việc duy trì hòa bình ở Eo biển Đài Loan không bắt nguồn từ bản chất của hệ thống chính trị Trung Quốc – vốn luôn mang tính chất phi tự do sâu sắc và luôn là Leninist – mà là từ sức mạnh ngày càng lớn của nước này, kết hợp với việc Tập củng cố quyền lực.



Đoạn phim ghi lại cuộc tập trận quân sự của PLA, Bắc Kinh, tháng 8/2022. Nguồn: Tingshu Wang / Reuters

Tệ hơn, cách tiếp cận này đang tự giới hạn Washington. Nếu Mỹ định nghĩa quan hệ xuyên eo biển bằng những đường kẻ ý thức hệ “sáng màu,” thì điều đó sẽ cản trở các nhà hoạch định chính sách Mỹ đưa ra lựa chọn trong những vùng màu xám. Như nhà lý thuyết trò chơi người Mỹ Thomas Schelling đã chứng minh, việc ngăn chặn một đối thủ đòi hỏi sự kết hợp giữa răn đe đáng tin cậy và trấn an đáng tin cậy. Hành động trấn an ở đây là thuyết phục Bắc Kinh tin rằng nếu họ không sử dụng vũ lực, thì Mỹ sẽ không ủng hộ nền độc lập của Đài Loan. Khi chính sách Đài Loan của Mỹ trở thành thuần ý thức hệ, độ tin cậy của các cam kết của Mỹ sẽ giảm đi và việc Mỹ sẵn sàng trấn an Trung Quốc sẽ là điều cấm kỵ. Cân nhắc những lo ngại của Bắc Kinh có thể không phù hợp với phe điều hâu ở Washington, nhưng kiểu đồng cảm chiến lược này là bắt buộc để dự đoán các tính toán và quyết định của đối thủ.

Xem căng thẳng như một cuộc đấu tranh ý thức hệ cũng có nguy cơ dồn Trung Quốc vào chân tường, bởi nó làm Bắc Kinh lo lắng rằng Mỹ sẽ luôn phản đối mọi giải pháp cho vấn đề Đài Loan. Điều này có thể khiến Bắc Kinh kết luận rằng lựa chọn duy nhất của họ là khai thác sức mạnh quân sự để vượt qua sự phản đối của Mỹ và cưỡng chiếm hòn đảo, bất chấp cái giá đắt về kinh tế và chính trị. Bất kỳ nhà lãnh đạo nào của Trung Quốc cũng sẽ coi việc Đài Loan thoát khỏi sự kiểm soát của họ là chuyện sống còn. Bình luận của Biden vào tháng 9/2022 rằng Mỹ sẽ đứng ra bảo vệ Đài Loan nếu Trung Quốc tiến hành một “cuộc tấn công chưa từng có tiền lệ” một lần nữa châm ngòi cho cuộc tranh luận về việc liệu chính sách của Mỹ có đang chuyển sang hướng làm rõ hơn về mặt thời điểm và cách thức can thiệp thay mặt Đài Loan hay không. Tuy nhiên, cuộc tranh luận về “sự rõ ràng về chiến lược” này sẽ khiến chúng ta phân tâm. Trước hết, quân đội Trung Quốc đã giả định rằng Mỹ sẽ can thiệp nếu Trung Quốc tiến hành xâm lược tổng lực, do đó, theo quan điểm của Bắc Kinh, sự can dự của Mỹ

đã được tính đến trong các kế hoạch quân sự. Chưa kể, vì thiếu vắng một hiệp ước phòng thủ chung giữa Mỹ và Đài Loan, một hiệp ước vẫn chưa có trên bàn đàm phán, nên không có yêu cầu ràng buộc nào buộc Washington phải can thiệp, ngay cả khi một tổng thống đã gợi ý rằng nước này nên làm như vậy. Hơn nữa, một cuộc xâm lược vô cớ của PLA là kịch bản ít có khả năng xảy ra nhất đối với Mỹ, và do đó, cách thức người Mỹ phản ứng với hành vi gây hấn của Bắc Kinh chắc chắn sẽ phụ thuộc vào hoàn cảnh cụ thể khi Trung Quốc tấn công. Theo nghĩa này, ý tưởng “rõ ràng về chiến lược” rõ ràng là một chuyện hoang đường.

Điều quan trọng hơn việc khởi lại cuộc tranh luận đã kéo dài hàng chục năm về sự rõ ràng chiến lược là tập trung vào cách chính sách “một Trung Quốc” của Mỹ nên được điều chỉnh để giải quyết những thách thức mới và cấp bách do một Trung Quốc hùng mạnh và hung hăng hơn rất nhiều gây ra. Chỉ đơn thuần tuyên bố rằng chính sách của Mỹ đã không thay đổi, như Nhà Trắng đã làm sau tuyên bố của Biden, là điều vô nghĩa đối với Bắc Kinh và các nhà quan sát chính sách của Mỹ trong sáu năm qua.

THIẾT LẬP CÂN BẰNG

Thay vì duy trì ảo tưởng về sự nhất quán, Mỹ nên nói rõ sự thật: kim chỉ nam cho các quyết định của họ là quyết tâm gìn giữ hòa bình ở Eo biển Đài Loan, và nếu Bắc Kinh gia tăng áp lực lên Đài Bắc, Washington sẽ điều chỉnh thái độ của mình cho tương xứng. Mỹ cũng nên cam kết rằng họ sẽ làm điều tương tự nếu Đài Loan theo đuổi các yêu cầu mang tính biểu tượng có thể làm tổn hại quan hệ hai bờ eo biển. Cách tiếp cận đó sẽ thừa nhận rằng hiện trạng ở Eo biển Đài Loan có tính động, chứ không cố định. Nó sẽ thừa nhận vai trò của Bắc Kinh trong việc duy trì hoặc phá hoại hòa bình. Washington nên nói rõ rằng nếu Bắc Kinh hoặc Đài Bắc phá vỡ sự ổn định ở eo biển, họ sẽ tìm cách thiết lập lại trạng thái cân bằng. Nhưng để cách tiếp cận này có hiệu quả, các hành động và ý định của Mỹ phải rõ ràng, và cam kết của họ đối với trạng thái cân bằng này phải đáng tin cậy.

Mỹ cần kiên quyết và nhất quán khi tuyên bố rằng họ sẽ chấp nhận mọi giải pháp đối với căng thẳng xuyên eo biển nếu chúng có thể đạt được bằng hòa bình và phù hợp với quan điểm của người dân Đài Loan. Nếu Tập muốn tìm một con đường hòa bình để thống nhất, điều mà ông và các nhà lãnh đạo Trung Quốc khác vẫn nhấn mạnh là mong muốn của họ, thì ông phải thuyết phục công chúng Đài Loan. Một hành động hòa giải như vậy có lẽ sẽ không xảy ra sau vài thập niên nữa, đây là nếu nó có thể thực sự xảy ra. Nhưng dù sao cũng đáng để theo đuổi một nền hòa bình cho phép Đài Loan phát triển thịnh vượng trong một môi trường khu vực ổn định, ngay cả khi điều đó không tạo ra một kết cục rõ ràng mà nhiều nhà phân tích và hoạch định chính sách Mỹ mong muốn.

Sau nửa thập niên xấu đi, quan hệ Mỹ-Trung đứng bên bờ vực khủng hoảng. Xung đột song phương đã chuyển từ thương mại sang công nghệ, và giờ là nguy cơ đối đầu quân sự trực tiếp. Chắc chắn, các mối đe dọa từ Bắc Kinh đối với Đài Loan là nguyên nhân căn bản dẫn đến căng thẳng trên eo biển. Nhưng sự thật phũ phàng này càng làm nổi bật tầm quan trọng của việc Mỹ phải hành động với tầm nhìn xa rộng, cùng sự quyết tâm và khéo léo. Một cuộc đối đầu trực tiếp giữa Mỹ và Trung Quốc sẽ tàn phá nhiều thế hệ. Thành công sẽ được đo lường bằng số ngày mà người dân Đài Loan tiếp tục sống trong an toàn, thịnh vượng, và được hưởng quyền tự chủ chính trị. Mục tiêu cơ bản trong các nỗ lực của Mỹ phải là duy trì hòa bình và ổn định, củng cố niềm tin của Đài Loan vào tương lai của họ, và chứng minh cho Bắc Kinh thấy rằng giờ không phải là lúc để phát động đối đầu bạo lực. Để đạt được những mục tiêu này đòi hỏi phải kéo dài thời gian, chứ không phải tự đặt ra những thách thức khó giải quyết. Nghệ thuật ngoại giao khôn ngoan, hơn là sức mạnh quân sự, mới là con đường tốt nhất cho hòa bình và ổn định ở Eo biển Đài Loan.

Jude Blanchette là Giám đốc Nghiên cứu Trung Quốc tại Trung tâm Nghiên cứu Chiến lược và Quốc tế. Ông là tác giả cuốn “China’s New Red Guards: The Return of Radicalism and the Rebirth of Mao Zedong”.

<https://nghiencuuquoccte.org/2023/01/12>